

Số: 902 /QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 24 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 578/TTr-STP ngày 21/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 03 (Ba) quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp đã được công bố tại Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc công bố

danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tư pháp, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước lập danh sách đăng ký tài khoản của công chức, viên chức được phân công thực hiện các bước xử lý công việc quy định tại quy trình này, gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công để thiết lập cấu hình điện tử trong thời hạn chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ có hiệu lực thi hành.

2. Giao Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước cập nhật quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh trong thời hạn chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TTPVHCC, Ban TCD-NC;
- Lưu: VT, 1.12.33.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Quyên Thanh

Phụ lục

*(Kèm theo Quyết định số: 902/QĐ-UBND ngày 24/4/2023
của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long)*

Phần I**DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố thủ tục hành chính
01	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý	Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long
02	Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý	
03	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	

Phần II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG QUY TRÌNH NỘI BỘ
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

1. Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý

(mã TTHC 2.000829.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Viên chức của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, người làm việc tại tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý tiếp nhận, kiểm tra, thực hiện quét (scan) hồ sơ	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý	0,5 giờ
Bước 2	Viên chức của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, người làm việc tại tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý trình lãnh đạo xem xét, phân công người thực hiện trợ giúp pháp lý		01 giờ
Bước 3	Viên chức của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, người làm việc tại tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý trình lãnh đạo kết quả thực hiện trợ giúp pháp lý		01 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước hoặc người đứng đầu tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý ký quyết định về việc cử Trợ giúp viên pháp lý, Luật sư, Cộng tác viên trợ giúp pháp lý thực hiện trợ giúp pháp lý		01 giờ
Bước 5	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân		0,5 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		04 giờ	

2. Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý (mã TTHC 2.001680.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Viên chức của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, người làm việc tại tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ thực hiện quét (scan) hồ sơ	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước	0,5 giờ
Bước 2	Viên chức Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước trình lãnh đạo xem xét		01 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước ký duyệt Thông báo về việc rút yêu cầu trợ giúp pháp lý		01 giờ
Bước 4	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân		0,5 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		03 giờ	

3. Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý
(mã TTHC 2.001687.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Viên chức của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, người làm việc tại tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý tiếp nhận, kiểm tra, thực hiện quét (scan) hồ sơ	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, người làm việc tại tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý	0,5 ngày
Bước 2	Viên chức của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, người làm việc tại tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý xử lý hồ sơ trình lãnh đạo xem xét		01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước hoặc người đứng đầu tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý xem xét, ký duyệt Thông báo về việc thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý		01 ngày
Bước 4	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân		0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC		03 ngày	